TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TUẦN G** TỈNH ĐIỆN B	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 05/2021/QĐST-DS	*Tuần G, ngày 04 tháng 5 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào các Điều: Điều 157, Điều 158 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 166, Điều 170 và khoản 1 Điều 203 Luật đất đai 2013;

Căn cứ Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự và điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH về Quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 23 tháng 4 năm 2021 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 14/2020/TLST - DS ngày 04 tháng 3 năm 2020 về: *"Tranh chấp quyền sử dụng đất",*

XÉT THẤY

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; Nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Lầu Thị Ph - SN 1974

Địa chỉ: Bản Chua L, xã Pú Nh, huyện Tuần G, tỉnh Điện B

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bà Lầu Thị Ph: Bà Nguyễn Thị Thu H - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Điện B.

Bị đơn: Ông Quàng Văn M, sinh năm 1969; Ông Cà Văn Ph, sinh năm 1941.

Cùng địa chỉ: Bản Noong L, xã Rạng Đ, huyện Tuần G, tỉnh Điện B.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quyền sử dụng đất: Tạm giao cho bà Lầu Thị P quản lý và sử dụng dụng các thửa đất sau:

2.1.1. Thửa đất có diện tích 16.905 m^2, thửa đất này có dạng hình đa giác tại khu vực Thẳm Ỏ (Theo tiếng dân tộc Kh), Khó Chua Đ (Theo tiếng dân tộc M), thuộc bản Noong L, xã Rạng Đ, huyện Tuần G, tỉnh Điện B, hiện trạng là đất nương rẫy.

Có tiếp giáp như sau: Từ điểm 18.65 đến điểm 7.54 giáp rừng và núi đá; Từ điểm 13.82 đến điểm 15.18 giáp đất nương Ly Phái Ch; Từ điểm 15.09 đến điểm 10.9 giáp đất ông Vàng Nhè S (Chồng bà Lầu Thị Ph, đã chết); Từ điểm 2 đến điểm 11.31 giáp đất nương ông Ly Trù D; Từ điểm 15.3 đến điểm 18.72 giáp đất nương đang

tranh chấp giữa bà Ph với ông Quàng Văn M *(Theo sơ đồ hiện trạng khu đất tranh chấp giữa bà Lầu Thị Ph và ông Cà Văn Ph, đo đạc theo Quyết định xem xét thẩm định tại chỗ số 14/2020/QĐ-XXTĐTC ngày 24/7/2020 của Tòa án nhân dân huyện Tuần G).*

2.1.2. Thửa đất có diện tích 5.068 m^2, thửa đất này có dạng hình đa giác tại khu vực Thẳm Ỏ (Theo tiếng dân tộc Kh), Khó Chua Đ (Theo tiếng dân tộc M), thuộc bản Noong L, xã Rạng Đ, huyện Tuần G, tỉnh Điện B, hiện trạng là đất nương rẫy.

Có tiếp giáp như sau: Từ điểm 6.96 đến điểm 20.28 giáp đất rừng; Từ điểm 18.72 đến điểm 15.3 giáp đất nương đang tranh chấp giữa bà Lầu Thị Ph với ông Cà Văn Ph; Từ điểm 1.79 đến điểm 16.75 giáp đất nương Ly Trù Di; Từ điểm 7.38 đến điểm 32.75 giáp đất rừng (*Theo sơ đồ hiện trạng khu đất tranh chấp giữa bà Lầu Thị Ph và ông Quàng Văn M, đo đạc theo Quyết định xem xét thẩm định tại chỗ số 14/2020/QĐ -XXTĐTC ngày 24/7/2020 của Tòa án nhân dân huyện Tuần G).* Bà Lầu Thị Ph có trách nhiệm liên hệ với cơ quan quản lý đất đai tại địa phương để kê khai và thực hiện các quyền và nghĩa vụ của người sử dụng đất theo Điều 166 và Điều 170 Luật Đất Đai.

2.2. Về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ: Bà Lầu Thị Ph tự nguyện chịu 2.500.000 đồng *(Hai triệu, năm trăm nghìn đồng)* tiền chi phí xem xét thẩm định tại chỗ *(Đã nộp đủ)*

2.3. Về án phí: Các đương sự bà Lầu Thị Ph, ông Quàng Văn M, ông Cà Văn Ph được miễn án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Điện Biên;
- VKSND huyện Tuần Giáo;
- Chi cục THADS huyện TG;
- Các đương sự, Bà H;
- UBND xã Rạng đ, Pú Nh;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Lê Đình H